

Bản án số: 16 /2017/HSST
Ngày 26 tháng 10 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HOÀ, TỈNH CAO BẰNG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nông Thị Bằng**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông **Lương Văn Phúc**
 - + Ông **Thạch Văn Phong**
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đinh Hữu Tuyên**- Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hoà tham gia phiên tòa:* Bà **Đàm Thị Hòa** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2017 Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phục Hoà, Cao bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2017/HSST ngày 05/10/2017 đối với bị cáo:

- **Phùng Văn T** - Sinh ngày 20/12/1988
Nơi đăng ký NKTT: xóm N, thị trấn H, Phục Hòa, Cao Bằng
Hiện tạm trú tại: xóm N, thị trấn H, Phục Hoà, Cao Bằng.
Dân tộc: Nùng; Nghề nghiệp Nông dân; Trình độ văn hoá: 8/12
Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông: Phùng Văn E - sinh năm 1948;
Con bà: Mai Thị M - Sinh 1951
Vợ: Vũ Thị Thu H - Sinh 1990
Con: Bị cáo có 01 sinh năm 2014.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 12/7/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phục Hòa, Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Vũ Thị Thu H; trú tại số nhà 27, tổ 25, phường H, thành phố Cao Bằng.

- *Người làm chứng:*

1. **Ngô Văn N**- Trú tại: Bản C, xã L, Phục Hòa, C, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.
2. **Chu Văn T 1**; Trú tại: xóm Đ, xã C ,huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 12/7/2017 Chu Văn T 1 từ nhà ở tại xóm Đ, xã C, Phục Hòa, Cao Bằng đến mua với Phùng Văn T trú tại xóm N, thị trấn H, Phục Hòa 02 gói nhỏ Heroine giá 200.000đ đem về sử dụng cho bản thân. Khi quay về đến đường rẽ vào xóm B, xã Đ, huyện Phục Hòa, T 1 vào bụi mía sử dụng bằng hình thức hít thì bị Tổ công tác Công an huyện Phục Hòa phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Phục Hòa khám xét nơi ở của Phùng Văn T thu giữ: 02 lọ nhựa bên trong chứa chất bột màu trắng; 39.780.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 120NDT cùng một số đồ vật khác.

Ngày 13/7/2017 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Phục hòa tiến hành cân xác định số vật chứng thu giữ của Phùng Văn T có trọng lượng là :4,93gam.

Ngày 13/7/2017 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Huyện Phục Hòa ra quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng thu giữ của Phùng Văn T.

Tại bản kết luận số 138/GĐMT ngày 19/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao bằng kết luận: Mẫu chất bột gửi giám định là ma túy, trọng lượng 4,6758gam, loại Heroine nằm trong danh mục I, STT: 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Qua điều tra xác định được: Khoảng 08 giờ ngày 10/7/2017 Phùng Văn T đi bè mảng từ bãi bốc hàng P K, thị trấn T sang Trung Quốc gặp và nhờ một người đàn ông không quen biết đi mua 01 gói Heroine với giá 1000NDT mục đích đem về sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ ngày 10/7/2017 tại nhà ở của mình T bán cho Ngô Văn N 01 tép giá 100,000đ. Khoảng 11 giờ ngày 11/7/2017 Tuấn bán cho 02 người đàn ông không quen biết tại trước cửa nhà mình 02 tép giá 200.000đ. Khoảng 17 giờ ngày 12/7/2017 bán cho Chu Văn T1, 02 tép với giá 200.000đ. Số Heroine còn lại có trọng lượng 4,93gam T cất giấu ở đầu giường trong buồng ngủ của mình thì bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Phục Hòa khám xét thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số 14/KSĐT - MT ngày 04/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa vẫn giữ quan điểm đã truy tố đối với bị cáo về tội, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt Phùng Văn T từ 7 đến 8 năm tù .

Về vật chứng vụ án: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phùng Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan Điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện : Khoảng 16 giờ ngày 10/7/2017 T bán cho Ngô Văn N 01 tép Heroine giá 100.000đ. Khoảng 11 giờ ngày 11/7/2017 bán cho hai người đàn ông không quen biết 02 tép giá 200.000đ. Khoảng 17 giờ ngày 12/7/2017 bán cho Chu Văn T1, 02 tép giá 200.000đ.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Phùng Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 như kết luận của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hành vi , hậu quả của vụ án thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Tội phạm mà bị cáo thực hiện là tội phạm rất nghiêm trọng ,vì vậy Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức án tương xứng với hành vi và phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng ,góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo Phùng Văn T là người có sức khỏe, có nhận thức Pháp luật và xã hội nhất định, tuy nhiên do lười lao động, thiếu ý thức tôn trọng pháp luật nên bản thân bị cáo đã mắc nghiện ma túy từ năm 2015. Để có ma túy phục vụ cho nhu cầu bản thân bị cáo đã đi sang Trung Quốc mua ma túy về với mục đích sử dụng đồng thời bán lại để kiếm lời. Do vậy bị cáo phải chịu sự trừng trị của Pháp luật

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Phùng Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

-Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phùng Văn T thành khẩn khai nhận và ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[6] Đối với người làm chứng là Ngô Văn N và Chu Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an huyện Phục Hòa đã có hình thức xử phạt cảnh cáo là thỏa đáng.

[7] Về vật chứng vụ án:

-Đối với 01 phong bì niêm phong ghi:" Số 138/GĐNT Hoàn lại mẫu giám định vụ Phùng Văn T ngày 12/7/2017,trọng lượng 4,4564gam cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 chiếc điện thoại, trong đó có 01 chiếc nhãn hiệu NOKIA bị cáo T được sử dụng vào việc liên lạc mua bán Hêroine cần phải tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước. Còn chiếc điện thoại hiệu Iphone bị cáo không sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên hoàn trả cho bị cáo.

- Đối với 01 cân điện tử màu xám bạc; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã đốt không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 39.780.000đ, trong số tiền này Cơ quan Sảnh sát Điều tra Công an huyện Phục Hòa thu giữ ở trong tủ quần áo của Bị cáo 38.180.000đ số tiền này là của vợ bị cáo tên là Vũ Thị Thu H. Cụ thể ngày 09/7/2017 vợ bị cáo đưa tiền cho bị cáo 50.000.000đ để hùn vốn làm ăn với chị gái Bị cáo. bị cáo không đưa cho chị gái mà đã tiêu vào gần 12.000.000đ (bút lục 84,85). Do vậy số tiền này phải hoàn trả cho chị H. Số tiền 1.600.000đ; 120 NDT trong đó có 1,100.000đ và 120 NDT là của bị cáo do lao động mà có nên hoàn trả cho bị cáo, số tiền 500.000đ còn lại do bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước .

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phùng văn T** phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Điểm b, Khoản 2 Điều 194, điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

- Xử phạt: **Phùng Văn T 07 (Bảy)** năm tù. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 12/7/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c ,đ Khoản 2, Khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi :Số 138/GĐMT Hoàn lại mẫu giám định vụ Phùng Văn T ngày 12/7/2017, trọng lượng 4,4564gam " ;01 cân điện tử màu xám bạc; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã đốt.

-Tịch thu hóa giá phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu NOKIA số seri: 354890085242440.

- Về thu lợi bất chính: Buộc Bị cáo Phùng Văn T phải nộp lại số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Hoàn trả cho bị cáo Phùng Văn T 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam; Tiền Trung Quốc: 120CNY (Một trăm hai mươi nhân dân tệ); 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone màu đen số IMEL: 353809081750413; 01 ví da màu đen; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô tô; 01 giấy phép lái xe; 01 thẻ ATM Agribank đều mang tên Phùng Văn T; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phùng Văn Đ.

- Hoàn trả cho Vũ Thị Thu H trú tại số nhà 27, Tổ 25, phường H, thành phố Cao Bằng số tiền 38.180.000đ (Ba mươi tám triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt nam.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phục Hòa tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2017.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 cùng danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của UBTVQH khóa 14.

Bị cáo Phùng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKS huyện;
- CCTHADS huyện;
- CA Huyện;
- Bị cáo;
- THAHS(2);
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thị Bằng